TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2023/HS-ST
Ngày : 04-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và ông Niê Y Ling (Ma Bin).

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân (TAND) huyện S, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện S, tỉnh Phú Yên *tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Minh – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 04-8-2023 tại điểm cầu Trung tâm TAND huyện S, tỉnh Phú Yên và điểm cầu thành phần Ủy ban nhân dân (UBND) xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 29-6-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 14-7-2023 của TAND huyện S với các bị cáo:

1. Ksơr Y S, sinh ngày 20-06-1996; tại Phú Yên; Nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; con ông Niê Y T, sinh năm 1975 và bà Ksơr Hờ Ch, sinh năm 1973; vợ, con: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Ksơr Y S*: Bà Trần Thị Như Thủy - Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Y Th (M), sinh ngày 01-01-1977; tại Phú Yên; Nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; con ông La Ô Y S, sinh năm: Không xác định, đã chết và bà A Lê Hờ Z, sinh năm: Không xác định, đã chết; vợ Ksơr Hờ N, sinh năm 1980, có 3 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Y Th:* Bà Trần Thị Như Thủy - Luật sư, Trợ giúp

viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Bị hại:* Anh Ksơr Y K, sinh năm 1995, nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông. Chết.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông La Ô Y R (Ma Vứ), sinh năm 1962; nơi sinh: Phú Yên; nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông (cha Y K). Có mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ksơr Y K*: Ông Ngô Văn Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Ông Niê Y T, sinh năm 1975, nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên (cha bị cáo Ksơr Y S). Vắng mặt.

2- Bà Ksơr Hờ Ch, sinh năm 1973, nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên (mẹ bị cáo Ksơr Y S). Có mặt.

**Người làm chứng:*

1- Anh Ksơr Y L, sinh năm 1993, nơi cư trú: Buôn D, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2- Anh Ksơr Y V, sinh năm 2006, nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên (con bị cáo Y Thương). Có mặt.

3- Anh Ksơr Y C, sinh năm 2000, nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên (con bị cáo Y Thương). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11-12-2022, sau khi đã uống rượu Ksơr Y S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đến nhà Y Th (là dượng của Y S) hỏi mượn xe mô tô để đi mua thuốc bệnh cho mẹ uống, Y Th biết rõ Y S không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn đồng ý giao xe mô tô biển kiểm soát 78M1-188.71, dung tích xi lanh 113,7 cm^3 cho Y S. Khoảng 18h cùng ngày, Y S điều khiển xe mô tô 78M1-188.71 lưu hành trên tuyến đường bê tông liên thôn thuộc buôn B, xã E, huyện S (hướng Tây - Đông) lấn sang phần đường bên trái 94,5 cm gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 78D1-146.84 do Ksơr Y Kim điều khiển đang dừng ngược chiều và đang nói chuyện với anh Ksơr Y L . Hậu quả, Ksơr Y K chết, hai xe mô tô hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 480/KLGĐTT-KTHS ngày 21-12-2022 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Ksơr Y K chết do đa chấn thương vùng đầu, mặt, gây vỡ sọ, giập não.

Tại bản kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 21-12-2022 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Ksơr Y K không tìm thấy Ethanol (cồn) trong máu.

Kết quả đo nồng độ cồn của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện S ngày 11-12-2022 đối với Y Th, xác định nồng độ cồn trong khí thở là 0,979mg/l.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS, ngày 17-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Sông Hinh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 78D1-146.84 bị hư hỏng trị giá 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-SH ngày 28-6-2023 của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Ksơr Y Svề tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS) và bị cáo Y Thương (Ma My) về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 BLHS.

Tại phiên tòa:

** Trình bày của các bị cáo:*

Bị cáo Y S thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường đủ theo yêu cầu của gia đình người bị hại Y K số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) và được gia đình Y K đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt. Nhờ HĐXX xem xét.

Bị cáo Y Th cũng thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, xin HĐXX xem xét hình phạt cải tạo không giam giữ, vì Y S là người nhà, mượn xe mô tô đi mua thuốc cho mẹ, việc giao xe cho người không có giấy phép lái xe tham gia giao thông là sai, đã xin lỗi gia đình người bị hại và cùng Y S bồi thường cho gia đình bị hại 10.000.000đ (mười triệu đồng). Nhờ HĐXX xem xét.

** Ý kiến của đại diện hợp pháp cho người bị hại:* Theo yêu cầu bồi thường, các biên bản ghi lời khai trình bày:

Y K chết, ông Y R là cha đẻ của Y K đại diện yêu cầu bồi thường: Chi phí tiền xe, mai táng, đổ mả, tổn thất tinh thần và giao luôn xe mô tô 78D1-146.84 của Y K cho gia đình bị cáo Y S, đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và bãi nại, đến nay đã nhận đủ 190.000.000đ (một trăm chín mươi triệu đồng). Không yêu cầu bồi thường gì thêm, về hình phạt đề nghị tòa xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

**Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vợ chồng ông Y T bà Hờ Ch) là cha, mẹ của bị cáo* Y S: Y K và Y S là bạn bè, việc Y S điều khiển xe mô tô tông Y K chết là ngoài ý muốn, khi biết sự việc gia đình đã kịp thời khắc phục hậu quả cho gia đình Y K, sau khi gây ra tai nạn Y S bị thương nặng, cũng phải đi cấp cứu, gia đình cũng phải lo cứu chữa Y S. Đến nay, đã bồi thường xong. Nhờ HĐXX xem xét.

** Ý kiến của những người làm chứng:*

- Y L, theo bút lục số 85; 86 trình bày: Đang đứng nói chuyện với Y K thì nghe "rầm" và hai xe mô tô dính vào nhau, Y K đang ngồi trên xe mô tô thì bị Y S tông vào, cả hai phải đi cấp cứu, hai xe mô tô hư hỏng, Y K chết.

- Y V và Y C đều trình bày: Đang ở nhà nghe "Rầm" chạy đến thì thấy tai nạn, diễn biến như cáo trạng, không trinh bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Ksơr Y S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Ksơr Y S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Y S có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang sống thuộc vùng kinh tế khó khăn nên đề nghị không khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung.

Bị cáo Y Th (Ma My) phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS. Xử phạt bị cáo Y Th (Ma My) mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Y Th cho UBND xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 589; Điều 590 và Điều 591 BLDS;

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho Y K, theo đó các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình Y K 190.000.000đ (trong đó tiền bồi thường xe mô tô 78D1-146.84, được nhận xe sử dụng và tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng cho Y K). Như vậy, phần bồi thường thiệt hại đã thi hành xong.

* *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Quá trình điều tra Công an huyện S đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô 78M1-188.71 cho bị cáo Y Th. Trả xe mô tô 78D1-146.84 cho ông Y R đúng quy định, đề nghị HĐXX không xét.

* Bà Trần Thị Như Thủy – Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Y S tham gia bào chữa và tranh luận: Thống nhất về tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, mặc dù khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe và đã uống rượu bia, hậu quả tai nạn xảy ra có phần lỗi của Y K dừng xe gần hết phần đường theo hướng đang lưu hành, cần xem xét cho bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, Y K và bị cáo là bạn thân, chắc chắn không mong muốn tông Y K chết, sau khi gây tai nạn Y S rất buồn và hối hận, gia đình phải bán tài sản để lo hậu sự cho bị hại Y K, có nhân thân tốt, đề nghị HĐXX xem xét mức án thấp nhất.

* Bà Trần Thị Như Thủy – Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Y Th tham gia bào chữa và tranh luận: Thống nhất về tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, mặc dù biết Y S không có giấy phép lái xe nhưng vẫn giao xe mô tô của mình cho Y S tham gia giao thông và đã gây tai nạn làm Y K chết, nhưng xuất phát từ tình cảm gia đình (bị cáo Y S gọi bị cáo Y Th là Dượng), trong khi mẹ Y S đang bệnh, Y S mượn xe đi mua thuốc cho mẹ, trước đó Y S cũng mượn xe đi vài lần rồi không xảy ra điều gì. Xét bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế đề nghị áp dụng cải tạo không giam giữ như Kiểm sát viên đề nghị. Nhờ HĐXX xem xét.

* Ông Ngô Văn Thành - Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Y Kim tham gia và tranh luận: Thống nhất về tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, cũng như mức án đã đề nghị xử phạt đối với các bị cáo Y S và bị cáo Y Th, không có ý kiến gì. Đề nghị HĐXX xem xét.

Kiểm sát viên tham gia tranh luận, giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, VKSND huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu, chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, trợ giúp viên pháp lý, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, trợ giúp viên pháp lý, phù hợp với các tài liệu, biên bản khám nghiệm hiện trường, 50 ảnh ghi lại hình ảnh vụ tai nạn, kết luận giám định thương tích và kết luận định gía tài sản, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 11-12-2022, sau khi đã uống rượu Ksơr Y S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đến nhà Y Th (là dượng của Y S) hỏi mượn xe mô tô để đi mua thuốc bệnh cho mẹ uống, Y Th biết rõ Y S không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn đồng ý giao xe mô tô biển kiểm soát 78M1-188.71, dung tích xi lanh 113,7 cm^3 cho Y S. Khoảng 18h cùng ngày, Y S điều khiển xe mô tô 78M1-188.71 lưu hành trên tuyến đường bê tông liên thôn thuộc buôn B, xã E, huyện S (hướng Tây - Đông) lấn sang phần đường bên trái 94,5 cm gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 78D1-146.84 do Ksơr Y K điều khiển đang dừng ngược chiều và đang nói chuyện với anh Ksơr Y L. Hậu quả, Ksơr Y K chết, hai xe mô tô hư hỏng.

Như vậy, hành vi của Ksơr Y S đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại một người chết, phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS và bị cáo Y Th (Ma My) phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định

tại điểm a khoản 1 Điều 264 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện S, tỉnh Phú Yên đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Ksơr Y S điều khiển xe mô tô 78M1-188.71 khi trong hơi thở có nồng độ cồn, không có giấy phép lái xe, không đi đúng phần đường, tông vào xe mô tô 78D1-146.84 đang đứng trên đường là nguyên nhân dẫn đến tai nạn, hậu quả làm chết Y K.

Hành vi của bị cáo Ksơr Y S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, nên cần phải xử lý nghiêm. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị áp dụng mức phạt tù thấp nhất, để sớm trở về sinh sống với gia đình lương thiện làm ăn, không thể chấp nhận ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Y S về việc Y K dừng xe lấn sang phần đường nên lỗi không hoàn toàn xảy ra vụ tai nạn do bị cáo Y S. Vì vậy, không thể áp dụng Điều 54 BLHS áp dụng mức án dưới khung hình phạt mà chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

Xét bị cáo Y S có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang sống thuộc vùng kinh tế khó khăn nên không khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung.

Đối với bị cáo Y Th, giao xe mô tô 78M1-188.71 khi biết rõ Ksơr Y S không có giấy phép lái xe, tức không biết lái xe mô tô mà vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông, trong khi Y S đã uống rượu bia và Y S đã tông làm chết Y K. Hành vi của bị cáo Y Th là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý. Tuy nhiên, xét bị cáo Y Th chỉ vì thương người, nghe Y S mượn xe đi mua thuốc để mẹ uống. Tại phiên tòa, cũng như sau khi xảy ra tai nạn đại diện hợp pháp của người bị hại đều đề nghị xem xét không truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo thấy được trách nhiệm quản lý, sử dụng xe mô tô. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Ksơr Y S là người đồng bào dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, đã tự nguyện cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại Y K tiếp tục đề nghị áp dụng mức phạt tù thấp nhất và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự (bút lục số 75). Vì vậy, HĐXX cần xem xét khi lượng hình.

Bị cáo Y Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người đồng bào dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại Y K tiếp tục trình bày đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. HĐXX cần xem xét cân nhắc khi lượng hình.

Về những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Y T bà Hờ Ch là cha mẹ đẻ của bị cáo Y S đã cùng bị cáo Y S và bị cáo Y Th bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại Y K. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc yêu cầu gì, nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho Y K, theo đó các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình Y K 190.000.000đ (một trăm chín mươi triệu đồng) gồm: tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng của Y K và tiền bồi thường thiệt hại xe mô tô 78D1-146.84, gia đình Y K tự nguyện giao quyền sở hữu xe mô tô 78D1-146.84 cho ông Y T bà Hờ Ch), đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, về trách nhiệm dân sự, đã thi hành xong.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã trả lại xe mô tô 78M1-188.71 cho bị cáo Y Th và trả xe mô tô 78D1-146.84 cho ông Y R (Ma Vứ). Đã xử lý xong.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ksơr Y S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và bị cáo Y Th phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Ksơr Y S 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Y Th, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

2.2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Y Th (Ma My) mức hình phạt 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ**, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Y Th cho UBND xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên quản lý, giám sát và giáo dục.

[**3] Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho Y K, theo đó các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình Y K 190.000.000đ (một trăm chín mươi triệu đồng). Đã thi hành xong.

[4] Về xử lý vật chứng: Đã trả lại xe mô tô 78M1-188.71 cho bị cáo Y Th và trả xe mô tô 78D1-146.84 cho ông Y R (Ma Vứ). Đã xử lý xong.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ksơr Y S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo Y Th (Ma My) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an, VKSND H.S Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS H. S Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Châu Kha